

Số: 90/2019/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 03 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019, giữa:

Bà Nguyễn Lai Th; tên khác: Nguyễn Th; địa chỉ: Bản N, phường T, thành phố Đ, tỉnh B;

Ông Nguyễn Xuân H; địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường M, thành phố Đ, tỉnh B;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Lai Th (tên khác: Nguyễn Th) và ông Nguyễn Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

- Về con: Giao con chung là Nguyễn Thùy D, sinh ngày 31/8/2010 cho bà Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; việc cấp dưỡng nuôi con chung tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Lai Th chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số

tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp; trả lại cho bà Th 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2010/09345 ngày 05 tháng 9 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- UBND phường Nam Thanh, TP.ĐBP;
- Chi cục THSDS TPĐBP;
- Tòa án nhân dân tỉnh ĐB;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung

